

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN
TỔ NGŨ VĂN

MÔN NGŨ VĂN KHỐI 9

Hướng dẫn đọc văn bản
Văn bản: CHUẨN BỊ HÀNH TRANG VÀO THẾ KỈ MỚI
Vũ Khoan

I. Đọc- hiểu chú thích

a. Tác giả: (SGK/29)

b. Tác phẩm: (SGK/29)

II. Đọc - hiểu văn bản

1. Sự chuẩn bị bước vào thế kỉ mới:

- Chuẩn bị bản thân con người là quan trọng nhất vì đây là động lực phát triển của lịch sử.

2. Bối cảnh của thế giới hiện nay và những mục tiêu, nhiệm vụ nặng nề của đất nước:

a. Thế giới:

- Khoa học công nghệ phát triển như huyền thoại.

- Sự giao thoa hội nhập giữa các nền kinh tế ngày càng sâu rộng.

b. Nước ta:

- Cùng lúc giải quyết 3 nhiệm vụ:

+ Thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu

+ Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

+ Tiếp cận ngay nền kinh tế tri thức

3. Những điểm mạnh và yếu của con người Việt Nam:

- Thông minh, nhạy bén với cái mới nhưng thiếu kiến thức cơ bản, kém năng lực thực hành và sáng tạo.

- Cần cù, sáng tạo nhưng thiếu tỉ mỉ, không coi trọng nghiêm ngặt quy trình công nghệ, chưa quen với cường độ khẩn trương

- Có tinh thần đoàn kết, đùm bọc nhưng lại thường đố kị nhau.

- Bản tính thích ứng nhanh nhưng lại hạn chế trong thói quen và nếp nghĩ: kì thị trong kinh doanh, quen bao cấp, thói sùng ngoại hoặc bài ngoại quá mức, thói “khôn vặt”, ít giữ chữ tín.

III. Ghi nhớ: (Sgk/30)

.....

Văn bản:
CHÓ SÓI VÀ CỪU TRONG THƠ NGŨ NGÔN CỦA LA PHÔNG – TEN
- H. Ten-

I. Đọc- hiểu chú thích

a. Tác giả: (SGK/40)

b. Tác phẩm: (SGK/40)

II. Đọc - hiểu văn bản

1. Hình tượng con cừu:

a. La phông –ten:

- Buồn rầu, dịu dàng, tội nghiệp
- Thân thương và tốt bụng

b. Buy- phông:

- Ngu ngốc, sợ sệt

2. Hình tượng chó sói:

a. La phông –ten:

- Đáng thương
 - + Là tên tộm cướp khốn khổ và bất hạnh
 - + Là gã vô lại luôn luôn đói dài và bị ăn đòn
 - Là tên bạo chúa khát máu
 - Tính cách phức tạp
 - Độc ác và khỗ sở
 - Vụng về chẳng có tài trí-> đói meo-> hóa rồ
- => Nhân vật văn học

b. Buy- phông:

- Thù ghét kết bạn
- Tụ hội... là bày sói chinh chiến
- Sau chinh chiến... lạng lẽ, cô đơn
- Thật đáng ghét
- > Loài vật trong tự nhiên

III. Ghi nhớ: Sgk/41

.....

CÁC THÀNH PHẦN BIỆT LẬP

I. Tìm hiểu bài:

1. Thành phần tình thái:

*Ví dụ : (SGK/18)

a) Với lòng ... anh, **chắc** anh nghĩ rằng...cổ anh. _____

-> “ chắc” là nhận định của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.

b)

Có lẽ vì khổ tâm đến nỗi không khóc được, nên anh phải cười vậy thôi.

-> “có lẽ” là nhận định của người nói đối với sự việc được nói đến trong câu.

+ “chắc”: độ tin cậy cao hơn.

+ “có lẽ”: độ tin cậy thấp.

- Bỏ chúng thì nghĩa của câu không thay đổi

=> Thể hiện nhận định của người nói với sự việc được nói đến trong câu, không tham gia vào việc diễn đạt nghĩa sự việc của câu.

=> Thành phần tình thái

- Một số từ khác:

+ chắc chắn, chắc hẳn, chắc là, nhất định, thế nào cũng...-> độ tin cậy cao.

+ hình như, dường như, nghe nói, có lẽ là...-> độ tin cậy thấp.

2. Thành phần cảm thán:

*Ví dụ: SGK/18

a. **Ồ**, sao mà độ ấy vui thế

->“ồ” -> Tâm trạng ngạc nhiên, vui sướng

b. **Trời ơi**, chỉ còn có năm phút

->“trời ơi”-> tiếc nuối vì thời gian còn lại quá ít.

=> Biểu lộ thái độ tình cảm của người nói không tham gia diễn đạt nghĩa sự việc của câu

=> Thành phần cảm thán.

3. Thành phần gọi - đáp:

* VD: SGK/31

a. **Này**, bác có biết mấy hôm nay súng nó bắn ở đâu mà nghe rát thế không?

->Này: dùng để gọi, dùng để tạo lập cuộc hội thoại.

b. **Thưa ông**, chúng cháu ở Gia Lâm lên đây ạ.

->Thưa ông: dùng để đáp, dùng để duy trì cuộc hội thoại.

=> Những từ này không tham gia vào việc diễn đạt nghĩa sự việc của câu dùng để tạo lập hoặc duy trì mối quan hệ giao tiếp.

=> Thành phần gọi đáp

4. Thành phần phụ chú:

*.Ví dụ : SGK/31

a. Lúc anh đưa con gái đầu lòng của anh **và cũng là đứa con gái duy nhất của anh**, chưa đầy một tuổi.

->

- Khi bỏ các từ in đậm nghĩa của câu không thay đổi vì các từ đó không nằm trong cấu trúc cú pháp.

- Từ in đậm trong câu a chú thích cho phần trước nó (đưa con gái đầu lòng của

anh) được rõ hơn.

b. Lão không hiểu tôi, **tôi nghĩ vậy** và tôi càng buồn lắm.

- Cụm chủ vị in đậm trong câu b chú thích cho suy nghĩ của nhân vật” tôi.”, chỉ sự việc diễn ra trong ý nghĩ tác giả giải thích thêm cho việc:

+ Lão hiểu tôi chưa hẳn đã đúng

+ Họ cho đó là lý do, điều đó khiến tôi càng buồn

⇒ Thành phần phụ chú được dùng để bổ sung một số chi tiết cho nội dung chính của câu

• Khi viết:

- Đặt giữa hai dấu gạch ngang

- Đặt giữa hai dấu phẩy

- Đặt giữa hai dấu ngoặc đơn

- Đặt giữa một dấu gạch ngang và một dấu phẩy

- Sau dấu hai chấm

II. Ghi nhớ: Sgk/7- 32

III. Luyện tập:

CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG **(Phần tập làm văn)**

- Nội dung :

1. Ô nhiễm nguồn nước

2. Tai nạn giao thông

3. Học sinh chơi điện tử

4. Vứt rác bừa bãi.

- Hiện tượng diễn ra ở địa phương

VD: cả 4 hiện tượng trên.

1. Xác định những vấn đề có thể bàn luận ở địa phương:

a. Vấn đề môi trường:

- Hậu quả của việc phá rừng

- ô nhiễm bầu không khí

- Hậu quả của rác thải khó tiêu huỷ (bao bì ni lông, chai lọ bằng nhựa tổng hợp) đối với việc canh tác trên đồng ruộng ở nông thôn.

b. Vấn đề quyền trẻ em:

- Giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Bạo hành trẻ em.

c. Vấn đề giao thông:

- Đi xe máy không đội mũ bảo hiểm

- Vượt đèn đỏ

- Tai nạn giao thông.

2. Xác định cách viết:

+ Vấn đề cần bàn luận phải có tính phổ biến...Khi bàn về thực trạng vấn đề cần đảm bảo khách quan, trung thực, không nên nói quá..Ngôn ngữ trong bài làm cần đơn giản, tường minh.....

+ Về hình thức: bài làm ba phần đầy đủ. Luận điểm, luận cứ rõ ràng...

a. Yêu cầu về nội dung:

- Sự việc, hiện tượng mang tính phổ biến

- Trung thực, có tính xây dựng, không cường điệu

- Phân tích nguyên nhân phải đảm bảo tính khách quan và có sức thuyết phục

- Nội dung bài viết giản dị, dễ hiểu, tránh kiến thức sách vở dài dòng

b. Yêu cầu về hình thức:

- Bài viết phải đủ 3 phần: MB, TB, KB

+ Mở bài:

Giới thiệu vấn đề trong đề bài

Đánh giá khái quát về hiện tượng ở địa phương trong đề bài.

+ Thân bài:

Thực trạng vi phạm giao thông ở địa phương: đi sai làn đường, đi quá tốc độ, đi xe máy, xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, đi hàng ba...

Nguyên nhân: chủ quan: do người tham gia giao thông không nắm được luật giao thông, có người cố tình không thực hiện đúng...

Hậu quả: tai nạn giao thông, hỏng phương tiện đi lại, bị thương, chết, tốn kém tiền của, ảnh hưởng đến tinh thần...

Giải pháp khắc phục: nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông, tuyên truyền, xử phạt...

+ Kết bài: Khái quát lại vấn đề

Đưa ra lời khuyên...

- Bài viết phải có luận điểm, luận cứ, lập luận rõ ràng.

LUYỆN TẬP VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI NGẮN

Đề bài: *Suy nghĩ của em về hành động vứt rác bừa bãi nơi công cộng của nhiều bạn trẻ hiện nay.*

Đáp án - biểu điểm:

Yêu cầu về hình thức: (2,0 điểm)

- Bài viết đúng thể loại: nghị luận về sự việc hiện tượng (0,5 điểm)

- Đảm bảo đủ bố cục, trình bày hợp lí bố cục. (0,5 điểm)
- Bài viết sạch sẽ cẩn thận, không sai chính tả, dùng từ đặt câu...(0,5 điểm)
- Có sự sáng tạo trong cách viết....(0,5 điểm)

Yêu cầu về nội dung:(8 điểm)

1. Mở bài: (1 điểm)

- Giới thiệu được hiện tượng vứt rác bừa bãi nơi công cộng của nhiều bạn trẻ hiện nay
- Nêu nhận xét khái quát về mức độ, tính chất, hậu quả của hiện tượng.

2. Thân bài: (6 điểm)

- Giải thích và nêu biểu hiện của hiện tượng: (1,5điểm)
- + Giải thích được thế nào là rác thải, thế nào là nơi công cộng.
- + Nêu được những biểu hiện của hiện tượng : ở nhà thì không vứt nhưng ở nơi công cộng thì vứt không hề suy nghĩ. Trong trường học, học sinh sinh viên... vứt đủ loại rác từ vỏ bánh kẹo, túi bóng, chai nước , giấy viết. Ở ngoài đường các bạn cũng vứt rác vô tội vạ.....Ở công viên.....Ở nơi du lịch.....Thậm chí ở nơi thiêng liêng như đình chùa cũng xảy ra hiện tượng các bạn vứt rác bừa bãi.....

- Hậu quả của hiện tượng :(1,5điểm)

- + Làm mất mỹ quan môi trường nơi công cộng
- + Làm ô nhiễm môi trường, tác nhân gây ra một số căn bệnh ...
- + Gây tốn kém sức người sức của để thu dọn rác thải, tiêu hủy rác thải
- + Làm giảm giá trị du lịch nhất là với những nơi danh lam thắng cảnh...

- Nguyên nhân:(1,5điểm)

- + Chủ quan: do ý thức của con người, chỉ biết sạch nhà mình, nơi công cộng tha hồ xả rác, ý thức bảo vệ môi trường còn kém.

+ Khách quan:

Do cuộc sống hiện đại, rác nhiều.

Do sự giáo dục làm gương của gia đình còn ít.

Do các hoạt động tuyên truyền bảo vệ môi trường còn chưa có chiều sâu.

Do sự xử phạt hành vi vứt rác còn nhẹ, chủ yếu là nhắc nhở....

- Biện pháp khắc phục hiện tượng trên:(1,5điểm)

- + Bản thân học sinh phải nâng cao hiểu biết, ý thức bảo vệ môi trường.
- + Gia đình người thân phải thường xuyên nhắc nhở nêu gương
- + Thầy cô nhà trường cần xây dựng hoạt động tìm hiểu môi trường, thi bảo vệ môi trường
- + Chính quyền địa phương, công ty môi trường cần quan tâm đến môi trường hơn, có biện pháp xử phạt nghiêm minh: phạt lao động công ích, phạt vào kinh tế..
- + Những công ty sản xuất cần sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường, có thể tái chế, hoặc có thể sử dụng được toàn bộ sản phẩm không phải vứt bỏ cái gì.....

3. Kết bài: (1 điểm)

- Khẳng định lại hiện tượng: đây là hiện tượng gây ra nhiều hậu quả xấu trực tiếp

đến con người.

- Rút ra bài học: phải biết chung tay bảo vệ môi trường, nói không với vứt rác bừa bãi, phân loại rác đúng quy định...

- HS: Xem lại dàn ý của kiểu bài nghị luận về một sự việc hiện tượng đời sống.

PHIẾU HỌC TẬP

Hoạt động : HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẬP LÀM VĂN

Đề bài: Em hãy viết một bài văn bàn về “Hiện tượng nghiện game” của giới trẻ hiện nay

.....
.....